

Số: 01./2026/BC-PPT

Hải Phòng, ngày 30 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2026)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Petro Times
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 54 phố Tiền Phong, Phường Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
- Điện thoại: 0225 3625882 Fax: 0225 3625882 Email: Info.petrotimes@gmail.com
- Vốn điều lệ: 196.449.230.000 đồng (Một trăm chín mươi sáu tỷ bốn trăm bốn mươi chín triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: PPT
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01/2026/PPT/NQ-ĐHĐCĐ	20/04/2026	- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025, kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2026. - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban TGD năm 2025, kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2026. - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025, kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2026. - Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 và lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2026. - Thông qua Quyết toán thù lao năm

		2025 và dự toán thù lao năm 2026 cho thành viên HĐQT, BKS. - Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026.
--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo bán niên 2026):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm (Nhiệm kỳ 2021 – 2026)	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Phạm Văn Kỳ	Chủ tịch HĐQT	30/06/2021	
2	Bà: Phạm Thị Ly	Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc	30/06/2021	
3	Ông Nguyễn Văn Ngọc	Thành viên HĐQT độc lập	30/06/2021	
4	Bà Nguyễn Thị Thà	Thành viên HĐQT - TGD	01/11/2022	
5	Ông: Nguyễn Văn Song	Thành viên HĐQT	28/04/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Phạm Văn Kỳ	5/5	100%	
2	Bà: Phạm Thị Ly	5/5	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Ngọc	5/5	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Thà	5/5	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Song	5/5	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Giám sát, chỉ đạo Ban Giám đốc trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Đề xuất các kế hoạch, phương hướng điều chỉnh phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2026;



- Củng cố quản trị công ty theo chuẩn mô hình công ty đại chúng;
- Đưa ra các định hướng, chiến lược phát triển trung và dài hạn cho Công ty, đáp ứng các tiêu chuẩn ngày càng cao của ngành dầu khí;
- Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Giám đốc đã đảm bảo tất cả các hoạt động đều tuân thủ theo quy định Pháp luật, chủ trương của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo bán niên 2026):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	09/2026/NQ-HĐQT	20/01/2026	Thông qua Giao dịch với các bên liên quan của Công ty	100%
2	18/2026/PPT/NQ-HĐQT	23/01/2026	Thông qua việc chuyển nhượng cổ phần sở hữu tại Công ty liên kết	100%
3	33/2026/PPT/NQ-HĐQT	24/02/2026	Thông qua việc thay đổi Người phụ trách quản trị Công ty cổ phần Petro Times	100%
4	39/2026/PPT/NQ-HĐQT	03/03/2026	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
5	46/2026/NQ-HĐQT	13/03/2026	Thông qua hợp đồng vay hạn mức tín dụng (HMTD) tại NHTM CP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo bán niên 2026):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà: Cao Thị Phương	Trưởng BKS	Bổ nhiệm 30/06/2021	Cử nhân Kế toán
2	Bà: Hồ Thị Hương	Thành viên BKS	Bổ nhiệm 30/06/2021	Cử nhân QTNS
3	Bà: Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên BKS	Bổ nhiệm 06/04/2022	Cử nhân Kế toán

2016
NG T
PH
RO TI
PHỔ HI

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà: Cao Thị Phương	01	100%	100%	
2	Bà: Hồ Thị Hương	01	100%	100%	
3	Bà: Nguyễn Thị Thu Hương	01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát ghi nhận, HĐQT và Ban Giám đốc hoàn thành các nhiệm vụ được ủy quyền. Các Nghị quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty. Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai nhiệm vụ, kế hoạch theo nội dung định hướng, yêu cầu tại các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về BKS để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc và các mặt hoạt động của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã chủ động trao đổi, làm việc với HĐQT và Ban Giám đốc về các kế hoạch, nội dung đã được thông qua trong cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Trực tiếp tham gia các cuộc họp của HĐQT, đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền trong công việc ra quyết định;
- Phối hợp với Ban Giám đốc Công ty trong việc kiểm tra rà soát, kiểm tra các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực, hợp lý, đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty tại thời điểm báo cáo;

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bà: Nguyễn Thị Thà – Tổng Giám đốc	07/07/1986	Cử nhân kinh tế	19/01/2024
2	Bà: Phạm Thị Ly – Phó Tổng Giám đốc	06/10/1992	Cử nhân kinh tế	Từ tháng 5/2017

V. Kế toán trưởng

5/3
ES
PH

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Phạm Thị Thu Phương	12/07/1980	Cử nhân Kế toán kiểm toán	25/07/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo bán niên 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Phạm Văn Kỳ	-	Chủ tịch HĐQT			30/06/2021	-		Cố đông lớn, người nội bộ
2	Phạm Thị Ly	-	TV HĐQT -Phó TGD -UQCBT			30/06/2021	-		Cố đông lớn, người nội bộ
3	Nguyễn Văn Song	-	Thành viên HĐQT			28/04/2025	-		Người nội bộ
4	Nguyễn Văn Ngọc	-	Thành viên HĐQT độc lập			30/06/2021	-		Người nội bộ
5	Nguyễn Thị Thà	-	Thành viên HĐQT - TGD			01/11/2022	-		Người nội bộ
6	Cao Thị Phương	-	Trưởng BKS			30/06/2021	-		Người nội bộ
7	Hồ Thị Hương	-	Thành viên BKS			30/06/2021	-		Người nội bộ
8	Nguyễn Thị Thu Hương	-	Thành viên BKS			06/04/2022	-		Người nội bộ



							Người nội bộ
9	Phạm Thị Thu Phương		Kế toán trưởng		25/07/2023	-	
10	Nguyễn Thị Thu Thảo	-	Phụ trách quản trị Công ty		24/02/2026	-	Bổ nhiệm Người nội bộ
11	Nguyễn Thị Thanh Hà	-	Phụ trách quản trị Công ty		05/08/2025	24/02/2026	Miễn nhiệm Người nội bộ
12	CTCP Tập đoàn Phát triển năng lượng Thẻ Kỳ	-	-		06/08/2025	03/02/2026	Bản cổ phần liên kết

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: theo phụ lục 01 đính kèm

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: theo phụ lục 01 đính kèm

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: theo phụ lục 01 đính kèm

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo bán niên 2026):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Phạm Văn Kỳ	-	Chủ tịch HĐQT			3.547.800	18,06%	
1	Lưu Thị Nhắm	-	-			0	0	Mẹ đẻ
2	Phạm Thị Chi	-	-			0	0	Em ruột
3	Phạm Văn Trường	-	-			161.838	0,82%	Em rể
4	Phạm Thị Ly	-	TV HĐQT/ Phó TGD/ UQ CBT			1.379.700	7,02%	Em ruột
5	Kiều Hữu Sang	-	-			0	0	Em rể
6	Hà Thị Kim Oanh	-	-			0	0	Vợ
7	Nguyễn Thị Rìa	-	-			0	0	Mẹ vợ
8	Phạm Kỳ Thư	-	-			0	0	Con ruột
9	Phạm Quang Kỳ Khôi	-	-			0	0	Con ruột
10	Phạm Quang Kỳ Sơn	-	-			0	0	Con ruột
II	Phạm Thị Ly	-	Thành viên HĐQT - Phó TGD, UQ CBT			1.379.700	7,02%	
1	Lưu Thị Nhắm	-	-			0	0	Mẹ đẻ
2	Phạm Văn Kỳ	-	Chủ tịch HĐQT			3.547.800	18,06%	Anh ruột



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Phạm Thị Chi	-	-			0	0	Chị ruột
4	Kiều Hữu Sang	-	-			0	0	Chồng
5	Kiều Hữu Cư	-	-			0	0	Bố chồng
6	Phạm Thị Thóa	-	-			0	0	Mẹ chồng
7	Kiều Hữu Khôi	-	-			0	0	Con dè
8	Kiều Lan Phương	-	-			0	0	Con dè
9	Kiều Hà Linh					0	0	Con dè
10	Hà Thị Kim Oanh	-	-			0	0	Chị dâu
11	Phạm Văn Trương	-	-			161.838	0,82%	Anh rể
III	Nguyễn Văn Song	-	Thành viên HĐQT			70.092	0,36%	
1	Phạm Thị Thúc	-	-			0	0	Mẹ dè
2	Bùi Đức Thụy	-	-			0	0	Bố vợ
3	Đào Thị Vui	-	-			0	0	Mẹ vợ
4	Bùi Thị Huệ	-	-			0	0	Vợ
5	Nguyễn Bùi Đăng Khoa	-	-			0	0	Con dè
6	Nguyễn Bùi Đăng Khôi	-	-			0	0	Con dè
7	Nguyễn Văn Bằng	-	-			0	0	Anh ruột
8	Đặng Thị Duyên	-	-			0	0	Chị dâu
9	Nguyễn Thị Thủy	-	-			0	0	Em ruột
10	Vũ Hữu Hiếu	-	-			0	0	Em rể
IV	Nguyễn Văn Ngọc	-	Thành viên HĐQT độc			4.158	0,02%	



Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Rìa	-	lập			0	0	Mẹ vợ
2	Hà Thị Thu	-	-			0	0	Vợ
3	Nguyễn Quốc Khánh	-	-			0	0	Con đẻ
4	Nguyễn Khánh Hung	-	-			0	0	Con đẻ
5	Nguyễn Phúc Thọ	-	-			0	0	Em ruột
6	Cao Thị Thuý	-	-			0	0	Em dâu
V	Nguyễn Thị Thà	-	Thành viên HĐQT - TGD			209.520	1,07%	
1	Nguyễn Văn Thín	-	-			0	0	Bố đẻ
2	Phạm Thị Chợt	-	-			0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Thon	-	-			0	0	Chị gái
4	Lưu Văn Trường	-	-			0	0	Anh rể
5	Nguyễn Thị Tho	-	-			0	0	Chị gái
6	Nguyễn Văn Hát	-	-			0	0	Anh rể
7	Nguyễn Văn Thực	-	-			0	0	Anh trai
8	Lưu Thị Nhen	-	-			0	0	Chị dâu
VI	Cao Thị Phương	-	Trưởng BKS			88.074	0,45%	
1	Cao Văn Phiên	-	-			11	0,00%	Bố đẻ
2	Cao Thị Kim Anh	-	-			0	0	Em ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Hoàng Trung Dũng	-	-			11	0,00%	Em rể
4	Cao Thị Thắm	-	-			11	0,00%	Em ruột
5	Hoàng Anh Tuấn	-	-			0	0	Em rể
6	Cao Ngọc Ánh	-	-			11	0,00%	Em ruột
7	Nguyễn Bá Duy	-	-			0	0	Chồng
8	Nguyễn Huy Hoàng	-	-			11	0,00%	Bố chồng
9	Nguyễn Thị Liên	-	-			11	0,00%	Mẹ chồng
10	Nguyễn Gia Long	-	-			0	0	Con dè
11	Nguyễn Phú Trọng	-	-			0	0	Con dè
VII	Hồ Thị Hương	-	Thành viên BKS			9.021	0,05%	
1	Hồ Văn Quang	-	-			0	0	Bố dè
2	Lê Thị Nhụy	-	-			0	0	Mẹ dè
3	Hồ Thị Xuân	-	-			0	0	Chị ruột
4	Hồ Văn Vinh	-	-			0	0	Em ruột
5	Hồ Thị Thu	-	-			0	0	Em gái
6	Đặng Duy Khoa	-	-			0	0	Con dè
7	Hồ Thái Hùng	-	-			0	0	Anh rể
8	Nguyễn Thị Hạnh	-	-			0	0	Em dâu
9	Nguyễn Hữu Hùng	-	-			0	0	Em rể
VIII	Nguyễn Thị Thu Hương	-	Thành viên BKS			0	0%	
1	Nguyễn Đình Tiến	-	-			0	0	Bố
2	Vũ Thị Đình	-	-			0	0	Mẹ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Nguyễn Văn Tuấn	-	-			0	0	Anh Trai
4	Nguyễn Thị Tâm	-	-			0	0	Chị Gái
5	Phí Thanh Hiền	-	-			0	0	Chồng
6	Phí Thanh Dương	-	-			0	0	Con gái
7	Phí Phương Thảo	-	-			0	0	Con gái
8	Phí Thảo Anh	-	-			0	0	Con gái
9	Phí Tiến Dũng	-	-			0	0	Bố chồng
10	Phạm Thị Thìn	-	-			0	0	Mẹ chồng
11	Nguyễn Văn Quyền	-	-			0	0	Anh rể
12	Lê Thị Chính	-	-			0	0	Chị dâu
IX	Phạm Thị Thu Phương		Kế toán trưởng			12.960	0,07%	
1	Nguyễn Thị Hoài	-	-			0	0	Mẹ đẻ
2	Phạm Minh Tiến	-	-			0	0	Anh ruột
3	Phạm Thị Thúy Hương	-	-			136	0,001%	Chị ruột
4	Trần Đình Phong	-	-			0	0	Anh rể
5	Đông Thị Khánh Linh	-	-			0	0	Con gái
6	Đông Duy Khánh	-	-			0	0	Con trai
X	Nguyễn Thị Thu Thảo		Phụ trách quản trị Công ty			16.740	0,09%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Nụ	-	-			0	0	Mẹ đẻ
2	Nguyễn Thị Thu Dung	-	-			0	0	Em ruột

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Lưu: VT;
- Như kính gửi;



Phạm Văn Kỳ

51
N
MES
HAI P



PHỤ LỤC 01 – DANH SÁCH GIAO DỊCH GIỮA PETRO TIMES VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Các giao dịch giữa Công ty và người có liên quan tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, thuộc Mục VII Báo cáo quản trị công ty năm 2026 như sau:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ ĐHCĐ/HĐQT (nếu có)	Nội dung chính của giao dịch	Ghi chú
1	CTCP Tập đoàn Phát triển năng lượng Thẻ Kỳ	Công ty liên kết			2 tháng đầu năm 2026	Nghị quyết HĐQT số 09/2026/NQ-HĐQT ngày 20/01/2026	Trả tiền cung cấp dịch vụ; Thu tiền bán hàng hoá và cung cấp dịch vụ	Không còn là bên liên quan kể từ ngày 03/02/2026